|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML TỈNH SƠN LA**Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST Ngày 12-12-2022V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Đôc̣ lâp̣ – Tựdo – Haṇ h phú c** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thi ̣Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. – Ông Quàng Văn Mầng.
2. – Bà Nguyễn Thi ̣Hương.
* ***Thư ký phiên toà****:* Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La*.*
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa***: Ông Lườ ng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST–HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Cà Thi ̣P, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản H, xã NP, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghi ̣xử vắng măt.
2. *Bị đơn:* Anh Cà Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản H, xã NP, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng măt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/9/2022 và trong quá trình giải quyết vu ̣ án

nguyên đơn chị Cà Thi P̣

trình bày:

Chị và anh Cà Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 16/4/2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thi ̣trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống, hòa thuận hạnh phúc đến khoảng năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Cà Văn H sử dung ma túy, không chiụ

làm ăn, tài sản trong gia đình có bao nhiêu mang đi bán hết, hai vơ ̣ chồng

thườ ng xuyên xảy ra xô xát, cãi vã, từ đó vơ ̣ chồng anh chi ḳ hông tìm đươc

tiếng

nói chung. Mâu thuẫn đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải nhiều lần, nhưng không khắc phục được, từ lâu hai vơ ̣ chồng đã không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn anh Cà Văn H.

Về con chung: Có ba con là Cà Đai Q, sinh ngày 21/11/2007, Cà Văn N,

sinh ngày 02/10/2009 và Cà Thi ̣Thùy T, sinh ngày 05/11/2012. Chị xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả ba con, không yêu cầu anh Cà Văn H cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nơ ̣ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn anh Cà Văn H từ chối trình bày.

Căn cứ vào ý kiến của cơ sở và các tài liêu chứ ng cứ trong vu ̣án xác nhân

quan hê ̣ hôn nhân giữa chi ̣Cà Thi ̣P và anh Cà Văn H là có thât. Xác nhận

nguyên nhân mâu thuẫn phù hơp

vớ i lờ i khai của chi C̣

à Thi P.

Về con chung: Có ba con là Cà Đai Q, sinh ngày 21/11/2007, Cà Văn N,

sinh ngày 02/10/2009 và Cà Thi Thùy T, sinh ngày 05/11/2012.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nơ ̣ chung: Không có.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luât Hôn nhân và gia điǹ h;

khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bô ̣ luât

Tố tung dân sư;

điểm a khoản 5 Điều 27

Nghi ̣quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án.

Có căn cứ để xử cho chị Cà Thi P̣ được ly hôn anh Cà Văn H;

Về con chung: Giao cho chị Cà Thi ̣P trực tiếp nuôi cháu Cà Đai

Q, Ca

Văn N và Cà Thi ̣Thùy T. Chi ̣Cà Thi ̣P không yêu cầu anh Cà Văn H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nơ ̣ chung: Không có.

Chị Cà Thi P̣

phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy điṇ h của pháp luât

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Chi ̣Cà Thi ̣P khở i kiên

ly hôn anh Cà Văn H có nơi cư trú tai

bản H, xã

NP, huyên

Mườ ng La, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1

Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bô ̣ luât quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyêṇ

Tố tung dân sự vu ̣ án thuôc Mườ ng La, tỉnh Sơn La.

thẩm

Nguyên đơn chi ̣Cà Thi ̣P đã có lờ i khai trong hồ sơ vu ̣ án, đã nhân

đươc

giấy triêu

tâp

và quyết điṇ h đưa vu ̣ án ra xét xử nhưng có đơn đề nghị xét xư

vắng măt. Bị đơn anh Cà Văn H sau khi đươc

thông báo về viêc

thu ̣ lý vu ̣ án đa

từ chối khai báo, trình bày nguyên

vong. Anh Cà Văn H đã đươc

tống đat

hơp lê

các văn bản tố tung trong vu ̣ án, đã đươc

triêu

tâp

xét xử hơp

lê ̣ lần thứ hai

nhưng vẫn vắng măt. Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt tất cả những ngườ i tham gia tố tung.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Cà Thi ̣P và anh Cà Văn H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tư ̣ nguyêṇ ,

đươc

UBND thi ̣trấn IO, huyên

Mườ ng La, tỉnh Sơn La cấp giấy chứ ng nhân

kết

hôn ngày 16/4/2007, như vây pháp

hôn nhân giữa chi ̣P và anh H là hôn nhân hơp

Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chi ̣P và anh H: Sau khi kết hôn anh chi ̣ chung sống hòa thuâṇ , hanh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Cà Văn H sử dung ma túy, không chiụ làm ăn, hai vơ ̣ chồng thườ ng xuyên xảy ra xô xát, cãi vã. Từ lâu hai người đã không còn quan

tâm đến cuộc sống của nhau.

Tòa án nhân dân huyên

Mườ ng La đã tiến hành xác minh tai

điạ phương

chi ̣P và anh H sinh sống. Tai

biên bản xác minh ngày 08/11/2022 xác nhân

chi ̣

P và anh H có mâu thuẫn do anh H có dấu hiêu ăn, không quan tâm, chăm lo đến vơ ̣ con.

sử dung ma túy, không chiụ là m

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị Cà Thi ̣P và anh Cà Văn H đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị Cà Thi ̣P yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân

và gia đình. Cần chấp nhận xử cho chị Cà Thi P̣

đươc

ly hôn anh Cà Văn H.

1. Về con chung: Có ba con là Cà Đai Q, sinh ngày 21/11/2007, Cà Văn

N, sinh ngày 02/10/2009 và Cà Thi ̣Thùy T, sinh ngày 05/11/2012. Căn cứ theo

đề nghi ̣của chi ̣Cà Thi ̣P, cần giao cho chị Cà Thi ̣P trực tiếp nuôi các cháu Ca

Đai

Q, Cà Văn N và Cà Thi ̣Thùy T. Anh Cà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi

con, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về tài sản chung, tài sản riêng, nơ ̣ chung: Không có, không xem xét giải quyết.
2. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án

phí, Lệ phí Toà án: Chị Cà Thi P̣

*Vì các lẽ trên,*

phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

1. Xử cho chị Cà Thi ̣P được ly hôn anh Cà Văn H.
2. Về con chung:

Giao cho chị Cà Thi ̣P trưc

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo duc

các cháu

Cà Đai Q, sinh ngày 21/11/2007, Cà Văn N, sinh ngày 02/10/2009 và Cà Thi ̣

Thùy T, sinh ngày 05/11/2012 đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao đông. Anh Cà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chi ̣Cà Thi ̣ P.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

1. Về tài sản riêng, tài sản chung, nơ ̣ chung: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về án phí: Chị Cà Thi ̣P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001944 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

Chị Cà Thi ̣P, anh Cà Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:* TAND tỉnh Sơn La;
* VKSND huyện ML (2);
* Chi cục THADS huyện ML;
* UBND thi ṭ rấn IO, huyện ML (để vào sổ hộ tịch);
* Các đương sự (2);
* Lưu: Hồ sơ, án văn.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)****Lê Thi Ṭ hu Hà** |

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****(Ký tên, ghi rõ họ tên)** | **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)** |